

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025 gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025;
- Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;
- Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;
- Quyết định 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Quyết định 10/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng quy định: việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội; đồng

thời góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hoá dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc, tình hữu nghị đoàn kết quốc tế.

Nghị định này cũng quy định: Tất cả các đường, phố và công trình công cộng trong thành phố, thị xã, thị trấn được xây dựng theo quy hoạch đô thị, được sử dụng ổn định thì được xem xét để đặt tên.

Thành phố Hà Nội là Thủ đô của cả nước. Do đó, việc đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố càng thiết thực và có ý nghĩa quan trọng.

Tính đến hết năm 2024, thành phố Hà Nội đã có 1.414 đại lộ, đường, phố, ngõ và công trình công cộng được đặt tên, trong đó có 864 phố, 340 đường, 01 đại lộ, 43 công trình công cộng, 166 ngõ. Phân loại theo tên gọi, có 589 tuyến đường, phố, ngõ và công trình công cộng mang tên danh nhân; 594 tuyến mang tên địa danh; 231 tuyến dạng tên khác (tên di tích lịch sử văn hóa, sự kiện lịch sử, danh từ chung, quốc hiệu nước Việt Nam ở một số thời kỳ lịch sử...).

Những năm gần đây, tốc độ phát triển đô thị của Hà Nội được đẩy nhanh, nhiều đường, phố và công trình công cộng được hình thành, đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị, công tác đặt tên đường, phố và công trình công cộng nhằm tạo sự thuận lợi cho công tác quản lý đô thị luôn được nhân dân, các cấp chính quyền quan tâm, là đòi hỏi mang tính thời sự. Bên cạnh đó, xuất phát từ sự phát triển hệ thống các tuyến đường giao thông, nhu cầu thực tế của nhân dân và đề nghị của UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố. Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025 là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên và điều chỉnh độ dài đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025 nhằm:

- Đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị, quản lý xã hội, quản lý hành chính;
- Tuyên truyền, giáo dục các tầng lớp Nhân dân về lịch sử, văn hóa của dân tộc; truyền thống cách mạng của quê hương, qua đó nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc...
- Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của Thăng Long - Hà Nội.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa - xã hội.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về đặt tên, đổi tên,

điều chỉnh độ dài đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

UBND Thành phố giao Sở Văn hóa và Thể thao là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các Sở: Quy hoạch Kiến trúc, Giao thông vận tải, Xây dựng và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng dự thảo Nghị quyết và thực hiện các quy trình theo quy định.

- Ngày 05/6/2025, tại phiên họp toàn thể Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng thành phố Hà Nội, Sở Văn hóa và Thể thao đã báo cáo Hội đồng các nội dung: 1/ Hồ sơ dự kiến đặt tên, điều chỉnh độ dài của 36 đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố; 2/ Dự thảo tờ trình, Quyết định của UBND Thành phố, Nghị quyết của HĐND Thành phố; 3/ Xin ý kiến về các nội dung liên quan: Đặt tên đường, phố ở các huyện ngoại thành; Việc hạn chế đặt tên danh nhân tại các địa phương, khi vẫn còn quỹ tên địa danh chưa dùng; Đổi tên đường phố, ngõ. Đối với hồ sơ dự kiến đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng năm 2025, Hội đồng đã nhất trí thông qua hồ sơ dự kiến đặt tên, điều chỉnh độ dài đường, phố và công trình công cộng năm 2025 gồm 39 đường, phố đặt tên mới; 05 phố điều chỉnh độ dài, 14 công trình công cộng đặt tên mới và 01 công trình công cộng đổi tên của 17 quận, huyện.

- Ngày 06/6/2025, Sở Văn hóa và Thể thao có Tờ trình số 313/TTr-SVHTT về việc đề nghị UBND Thành phố xem xét, trình Thường trực HĐND Thành phố chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025.

- Ngày 13/6/2025, UBND Thành phố có Tờ trình số 192/TTr-UBND trình Thường trực HĐND Thành phố đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025.

- Ngày 20/6/2025, Thường trực HĐND có công văn số 195/HĐND-BPC thống nhất chủ trương về sự cần thiết xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025.

Sở Văn hoá và Thể thao đã nhận được ý kiến đồng trình bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và Thành phố như: Bộ Quốc phòng, Viện Sử học; Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam, Ban Tuyên giáo Thành ủy và UBND các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Đống Đa, Long Biên, Nam Từ Liêm, Thanh Xuân, Chương Mỹ, Đan Phượng, Gia Lâm, Mê Linh, Mỹ Đức, Thanh Trì, Thường Tín, Quốc Oai, Hai Bà Trưng đối với hồ sơ dự kiến đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025.

- Quá trình thực hiện, ngày 15/6/2025, Sở Văn hóa và Thể thao nhận được công văn số 299/UBND của UBND phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng về việc đặt tên phố Hàng Lọng. Sau khi nghiên cứu, rà soát, Sở Văn hóa và Thể thao đã tổ chức đoàn khảo sát liên ngành phối hợp UBND quận Hai Bà Trưng, UBND phường Nguyễn Du khảo sát thực tế. Ngày 23/6/2025, Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức cuộc họp lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan (gồm: đại diện các Ban HĐND TP, Văn phòng UBND TP; đại diện các Sở Quy hoạch Kiến trúc, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; đại diện UBND quận Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng; đại diện UBND phường Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm), Nguyễn Du (quận Hai Bà Trưng); đại diện Cung văn hóa hữu nghị Việt-Xô, Báo lao động Thủ đô, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Viện khoa học an toàn và vệ sinh lao động). Theo đó, hội nghị thống nhất phương án dự kiến đề xuất đặt tên phố Hàng Lọng, đồng thời điều chỉnh độ dài phố Trần Quốc Toản trên địa bàn quận Hoàn Kiếm.

- Ngày 24/6/2025, Sở Văn hóa và Thể thao có Tờ trình số 353/TTr-SVHTT đề nghị UBND Thành phố xem xét, cho phép bổ sung hồ sơ, nội dung dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc đặt tên, đổi tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025 và văn bản xin ý kiến Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời có các văn bản số 2595/SVHTT-QLDSVH ngày 24/6/2025 gửi Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số Thành phố công bố thông tin bổ sung dự thảo Nghị quyết, công văn số 2598/SVHTT-QLDSVH gửi Sở Tư pháp bổ sung thẩm định dự thảo Nghị quyết, công văn số 2596/SVHTT-QLDSVH ngày 24/6/2025 gửi UBND quận Hoàn Kiếm, quận Hai Bà Trưng và các đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Hồ sơ dự kiến đặt tên đường phố năm 2025 (bổ sung) đối với đặt tên phố Hàng Lọng và điều chỉnh độ dài phố Trần Quốc Toản.

- Ngày 24/6/2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có công văn số 2980/BVHTTDL-DSVH thống nhất với hồ sơ dự kiến đặt tên 37 tuyến đường, phố mới, 05 tuyến điều chỉnh độ dài, 14 công trình công cộng đặt tên mới và 01 công trình công cộng đổi tên.

- Ngày 25/6/2025, UBND Thành phố có các văn bản số 3706/UBND-KGVX gửi Bộ Công an và văn bản số 3710/UBND-KGVX gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch xin ý kiến bổ sung Hồ sơ dự kiến đặt tên phố Hàng Lọng và điều chỉnh độ dài phố Trần Quốc Toản.

- Ngày 26/6/2025, Sở Văn hóa và Thể thao nhận được phiếu ý kiến đồng thuận của các thành viên Hồng tư vấn đối với Hồ sơ dự kiến đặt tên phố Hàng Lọng và điều chỉnh độ dài phố Trần Quốc Toản.

- Ngày 26/6/2025, Sở Tư pháp có báo cáo số 175/BC-STP thẩm định dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025. Căn cứ ý kiến

thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Văn hóa và Thể thao đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Căn cứ quy định tại Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 và Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND Thành phố, trong quá trình tổng hợp ý kiến đồng thuận của các cơ quan, đơn vị ở Trung ương, Thành phố và UBND các quận, huyện, UBND Thành phố để lại các tuyến đường, phố, công trình công cộng chưa có sự đồng thuận cao, để tiếp tục bổ sung hồ sơ, xin ý kiến, hoàn thiện trong các năm tiếp theo; không đưa vào hồ sơ trình HĐND trong năm 2025 (đường Yên Mỹ, đường Phạm Quốc Trinh - huyện Thanh Trì).

- Dự thảo Nghị quyết đã được tập thể UBND Thành phố thảo luận, thống nhất thông qua.

- UBND Thành phố giao cơ quan thường trực Sở Văn hóa và Thể thao cập nhật nội dung sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025 và tiếp tục cập nhật các nội dung liên quan (nếu có), báo cáo trước kỳ họp HĐND Thành phố đối với Hồ sơ dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc đặt tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025, gồm 5 Điều:

- Điều 1. Đặt tên 38 tuyến đường, phố mới;
- Điều 2. Điều chỉnh độ dài 06 tuyến đường, phố;
- Điều 3. Đặt tên 14 công trình công cộng mới;
- Điều 4. Đổi tên 01 công trình công cộng;
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

Đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025, gồm: 38 đường, phố đặt tên mới; 06 phố điều chỉnh độ dài, 14 công trình công cộng đặt tên mới và 01 công trình công cộng đổi tên của 18 quận, huyện (*có danh sách kèm theo*).

V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự kiến trình HĐND Thành phố khóa XVI xem xét, thông qua vào kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành “Nghị quyết của HĐND Thành phố về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025” của UBND Thành phố. Kính trình HĐND Thành phố xem xét, quyết định.

(Gửi kèm: Hồ sơ, Dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố và Quyết định của UBND Thành phố về việc đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025 và các văn bản liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban – HĐND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND Thành phố;
- Các Sở: VHTT, QHKT, XD, NN&MT;
- Các báo, đài Trung ương, Hà Nội;
- VPUB: Các PCVP, các đơn vị thuộc VP;
- Lưu: VT, KGVX Dg.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

DANH SÁCH

Đặt tên, đổi tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025

(Kèm theo Tờ trình số/TTr-UBND ngày .../.../2025 của UBND Thành phố)

I. Đặt tên 38 tuyến đường, phố mới sau đây:

1. Phố Nguyễn Hữu Liêu (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao đường tiếp nối phố Đỗ Nhuận tại tòa nhà bệnh viện SunGroup, đối diện cổng Công viên Hòa Bình, đến ngã ba giao đường nội khu Ngoại giao đoàn tại trường Quốc tế Westlink.

Dài: 1.500m, rộng: 15,5m (lòng đường rộng 7,5m, vỉa hè mỗi bên 4m);

2. Phố Doãn Khuê (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Hoàng Minh Thảo tại tòa chung cư N01-T2 khu Ngoại giao đoàn, đến ngã ba giao phố Nguyễn Xuân Khoát.

Dài: 500 m; rộng 21,25m (lòng đường 11,25m, vỉa hè mỗi bên 5m);

3. Phố Học Phi (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Vũ Phạm Hàm tại số nhà 02, đến ngã ba giao phố Xuân Quỳnh tại số nhà 16.

Dài: 400m, rộng: 10 - 12m (lòng đường 5 - 7m, vỉa hè mỗi bên 2,5m);

4. Phố Hồ Linh Quang (quận Đống Đa): Cho tuyến phố chạy vòng quanh hồ Linh Quang, điểm đầu và điểm cuối tại số 61 ngõ Văn Chương 2.

Dài: 750m, rộng: 8 -10m (lòng đường 4 -5m, vỉa hè mỗi bên 2m);

5. Phố Phạm Khắc Hòe (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Nguyễn Thanh Bình tại cổng chào Khu đô thị Dương Nội, đến ngã tư giao đường tiếp nối phố DKĐT Lê Giản tại Công viên Thiên văn học.

Dài: 898m, rộng: 25m (lòng đường 15m, vỉa hè mỗi bên 5m);

6. Phố Phan Hiền (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Nguyễn Văn Luyện, đến ngã ba giao đường nội khu đô thị An Hưng, quận Hà Đông.

Dài: 1000m; rộng: 40m (lòng đường mỗi bên 11,5m, vỉa hè mỗi bên 7m, dải phân cách 3m);

7. Đường Viên Chiếu (quận Long Biên): Cho đoạn từ Cầu Đuống, đến cầu Phù Đổng.

Dài: 5.785m, rộng: 15,5-19,5m (lòng đường 13,5m, vỉa hè mỗi bên 1-3m);

8. Phố Dương Bá Trạc (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Cự Khối, đến ngã ba giao phố Hoa Động tại số 67 và Lãng Thành hoàng làng Thổ Khối.

Dài: 500m, rộng: 13,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 3m);

9. Phố Lê Đại (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Gia Thượng, đến ngã ba giao ngõ 59 phố Nguyễn Gia Bồng tại điểm đối diện Nghĩa trang phường Ngọc Thụy.

Dài: 700m, rộng: 10 - 14m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 2-4m);

10. Phố Nguyễn Huy Thảo (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao ngách 165 ngõ 192 phố Thanh Am (phía trước là đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn), đến ngã ba giao phố Đặng Vũ Hỷ tại ô đất quy hoạch số B4/CXTP2.

Dài: 400, rộng 22m (lòng đường 12m, vỉa hè mỗi bên 5m);

11. Phố Nguyễn Thế Rục (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã tư giao đường Nguyễn Văn Cừ và Hồng Tiến tại cầu vượt Nguyễn Văn Cừ, đến ngã năm giao đường Ngọc Thụy, Hồng Tiến, Nguyễn Gia Bông.

Dài: 1.500m, rộng 40m (lòng đường mỗi bên 11,25m, vỉa hè mỗi bên 7,25m, dải phân cách 3m);

12. Phố Phan Tây Nhạc (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ điểm giao phố Trịnh Văn Bô tại chân cầu vượt Tasco, đến ngã tư giao đường tỉnh lộ 70 tại đoạn khớp nối, giáp Khu đô thị Vân Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức (hết địa phận quận Nam Từ Liêm).

Dài: 1.350m, rộng: 50m (lòng đường 36m, vỉa hè mỗi bên 5m, dải phân cách 4m);

13. Phố Bạch Thành Phong (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao Đại lộ Thăng Long - đối diện đường Lê Quang Đạo, đến ngã tư giao đường Đại Mỗ và đường DKĐT Lê Giản.

Dài: 1.906m; rộng: 40m (mặt đường mỗi bên 11,25m, vỉa hè mỗi bên 7,25m, dải phân cách 3m, đoạn đầu giao đại lộ Thăng Long có đảo giao thông 100m);

14. Phố Lê Giản (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã tư giao đường Đại Mỗ và phố DKĐT Bạch Thành Phong tại khu Biệt thự liền kề Luis City, đến ngã tư giao phố Nguyễn Văn Luyện (hết địa phận quận Nam Từ Liêm, giáp địa phận phường Dương Nội (quận Hà Đông).

Dài: 1.060m; rộng: 40m (mặt đường mỗi bên 11,25m, vỉa hè mỗi bên 7,25m, dải phân cách 3m);

15. Phố Tường Dân Bảo (quận Thanh Xuân): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Nguyễn Xiển tại số 168, đến ngã ba giao đường Triều Khúc (huyện Thanh Trì) tại mặt bên trường THCS Nguyễn Lân.

Dài: 747,5m, rộng: 13m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 3m);

16. Đường Xuân Mai (huyện Chương Mỹ): Cho đoạn từ Km số 32+885 Quốc lộ 6 tại cầu Tân Trượng, đến Km38+300 Quốc lộ 6 tại ranh giới giao địa phận tỉnh Hòa Bình tại cổng chào huyện Lương Sơn (thôn Năm Lu, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn).

Dài: 5.515m, rộng: 21m (lòng đường 11m, đoạn có vỉa hè mỗi bên 5m);

17. Đường Dương Viết Điển (huyện Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao đường QL6 tại Km33+600 (đường DKĐT Xuân Mai), đến ngã ba giao đường QL6 (DKĐT Xuân Mai) tại Km34+200.

Dài: 600m, rộng 7m (lòng đường 5m, lề đường mỗi bên 1m đã công hóa);

18. Đường Ba Đảm Đang (huyện Đan Phượng): Cho đoạn từ ngã ba giao đê Tiên Tân tại Di tích Quán Phượng Trì (Km0+100 tỉnh lộ 417), đến ngã ba giao đê Hữu Hồng tại cụm 9 - cụm 10 thôn An Thịnh, xã Thọ An (KM6+200 tỉnh lộ 417).

Dài: 6.200m, rộng: 9 - 11m (lòng đường 7-9m, đoạn có vỉa hè mỗi bên 2m, đoạn lề đường mỗi bên 1m);

19. Đường Lê Xá (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Lý Thánh Tông, đến ngã ba giao đường vào thôn Lê Xá, xã Đa Tốn.

Dài: 1.600m; rộng 11m (lòng đường 8m, vỉa hè mỗi bên 2m);

20. Đường Ngọc Động (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Đa Tốn, đến ngã ba giao đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (đường dự kiến đặt tên Xuân Thụy).

Dài: 1.350m; rộng 7-9m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 0 - 2m);

21. Đường Xuân Thụy (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao đường vào thôn Lê Xá, xã Đa Tốn, đến ngã ba giao đường ven sông Bắc Hưng Hải tại thôn Xuân Thụy, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm.

Dài: 1.800m; rộng 11m (lòng đường 8m, vỉa hè mỗi bên 1-2m);

22. Đường Chử Đồng Tử (huyện Gia Lâm): Cho đoạn đường tiếp nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng (quốc lộ 5B), đến ngã ba giao đường Lý Thánh Tông.

Dài: 1.300m; rộng 10-12m (lòng đường 8m, vỉa hè mỗi bên 1-2m);

23. Đường Tiên Dung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn đường từ ngã ba giao đường Lý Thánh Tông, đến đoạn tiếp nối đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng (quốc lộ 5B).

Dài: 1.200m; rộng 10-12m (lòng đường 8m, vỉa hè mỗi bên 1-2m);

24. Đường Lê Trần Cẩn (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Lý Thánh Tông, đến ngã ba giao đường ven sông Bắc Hưng Hải tại thôn Chu Xá, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm.

Dài: 3.500m; rộng 11m (lòng đường 8m, vỉa hè mỗi bên 1-2m);

25. Đường Kim Hoa (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã tư giao đường Chi Đông tại trụ sở UBND thị trấn Chi Đông, đến hết địa phận xã Kim Hoa tại chùa Túc (Bạch Đa), thôn Bạch Đa, xã Kim Hoa (giáp ranh địa phận phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Dài: 3.363m; rộng: 19,5m (lòng đường mỗi bên 7,5m, dải phân cách 0,5m, vỉa hè đoạn có dân cư mỗi bên 2m);

26. Đường An Phú (huyện Mỹ Đức): Cho đoạn từ ngã tư giao đường Hồ Chí Minh tại Km457+800 (cạnh trụ sở UBND xã An Phú), đến hết địa phận huyện Mỹ Đức, giáp ngã ba giao đường vào thị trấn Ba Đồi, huyện Lạc Thủy (tỉnh Hòa Bình).

Dài: 2,300m, rộng: 8-10m (lòng đường 6m, lề đường mỗi bên 1- 2m);

27. Đường Hùng Tiến (huyện Mỹ Đức): Cho đoạn từ ngã tư giao đường Trinh Tiết và Tỉnh lộ 419 tại Km 63+750, đến ngã ba giao đường tỉnh lộ 419 tại Km69+150 (ngã ba Bạch Tuyết-Hùng Tiến).

Dài: 5.000m, rộng: 9-14m (lòng đường 7-9m, vỉa hè mỗi bên 1- 2,5m);

28. Đường Mỹ Xuyên (huyện Mỹ Đức): Cho đoạn từ ngã ba giao tỉnh lộ 419 tại thôn Vĩnh Lạc, xã Mỹ Xuyên, đến ngã tư cầu Mỹ Hòa tại thôn Lai Tảo.

Dài: 2.500m, rộng: 9-12m (lòng đường 7m, vỉa hè khu dân cư mỗi bên 2,5m, đoạn lề đường mỗi bên 1m);

29. Đường Phúc Lâm (huyện Mỹ Đức): Cho đoạn từ ngã tư đường tỉnh lộ 429 tại thôn Phúc Lâm, gần trạm y tế Phúc Lâm, đến ngã tư đường liên huyện, giáp ranh xã Hồng Phong, huyện Chương Mỹ tại cổng làng Khảm Lâm.

Dài: 2.000m, rộng: 9m (lòng đường 7m, lề đường mỗi bên 1m);

30. Đường Phùng Xá (huyện Mỹ Đức): Cho đoạn từ ngã ba giao Quốc lộ 21B tại thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, đến hết ngã ba đường liên xã Phùng Xá đi xã Phù Lưu Tế (cạnh khu vực Nghĩa trang thôn Hạ, xã Phùng Xá).

Dài: 3.100m, rộng: 14m (lòng đường 9m, vỉa hè mỗi bên 2,5m)

31. Đường Tam Đức (huyện Mỹ Đức): Cho đoạn từ ngã ba giao đường liên xã Xuy Xá đi xã Lê Thanh (cạnh trụ sở UBND xã Xuy Xá), đến ngã ba giao đường Phù Lưu Tế (cạnh trụ sở UBND xã Phù Lưu Tế).

Dài: 2.600m, rộng: 9m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 1m);

32. Đường Phương Nhị (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Phương Dung tại điểm đối diện gần cổng vào Cụm công nghiệp Ngọc Hồi, đến ngã ba giao cầu chui đường gom cao tốc Pháp Vân Cầu Giẽ tại thôn Nội Am.

Dài: 820m, rộng: 13m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 3m);

33. Đường Tam Hiệp (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Phan Trọng Tuệ tại điểm đối diện cổng chính Nghĩa trang Văn Điển, đến ngã ba giao đường DKĐT Yên Ngưu tại xóm 7B thôn Yên Ngưu.

Dài: 1.989m, rộng: 13,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 3m);

34. Đường Yên Ngưu (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã tư giao đường Phan Trọng Tuệ tại khu giãn dân Yên Ngưu, gần cạnh trường Mầm non Thị trấn Văn Điển, đến ngã ba giao đường vào xóm 7A thôn Yên Ngưu tại Cầu Yên Ngưu.

Dài: 1.320m, rộng: 12m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 3m);

35. Phố Vũ Đức Úy (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao đường quy hoạch KĐT Tây Nam Kim Giang tại xóm Lê Triều Khúc, đến ngã ba giao đường xóm Đồi xã Tân Triều tại mặt sau Nghĩa trang liệt sĩ xã Tân Triều.

Dài: 870 m, rộng: 25m (lòng đường 15m, vỉa hè mỗi bên 5m);

36. Đường Doãn Tuế (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ ngã tư giao đường Dương Trục Nguyên và Lý Tử Tấn tại trụ sở Trung tâm Bảo hiểm xã hội Thường Tín, đến ngã ba giao đường đi xã Nguyễn Trãi (chỉ dẫn tới di tích chùa Đậu) tại điểm Km0+500 (cách Quốc lộ 1A khoảng 500m).

Dài: 1.210m; rộng: 32m (lòng đường mỗi bên 10,5m, vỉa hè mỗi bên 5m, dải phân cách 1m);

37. Đường Lê Công Hành (huyện Thường Tín): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Thượng Phúc tại số nhà 6 (Công ty sách giáo khoa và thiết bị trường học), đến ngã ba giao đường đi xã Nguyễn Trãi, chỉ dẫn tới di tích chùa Đậu) tại điểm tiếp giáp sát Quốc lộ 1A (cách 50m).

Dài: 1.180m, rộng: 10m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 2m);

38. Phố Hàng Lọng (quận Hoàn Kiếm): Cho đoạn từ ngã tư giao phố Trần Bình Trọng đến ngã ba giao phố Yết Kiêu.

Dài: 174m, rộng: 10m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 1,5m).

II. Điều chỉnh độ dài 06 tuyến đường, phố sau đây:

1. Phố Lương Định Của (quận Đồng Đa): Cho đoạn từ cuối phố Lương Định Của tại số 91, đến ngã ba giao đường Trường Chinh tại số 102 (hiện là ngõ 102 Trường Chinh).

Kéo dài: 500m, rộng 7 - 9m (lòng đường 5-7m, vỉa hè mỗi bên 1-2m);

2. Đường Vạn Xuân (huyện Hoài Đức, Đan Phượng): Cho đoạn từ cuối đường Vạn Xuân tại Km 17+300 Quốc lộ 32 (hết đoạn đường đôi thị trấn Hoài Đức, cạnh KĐT Tân Tây Đô), đến chân cầu Phùng tại địa phận xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng.

Kéo dài: 5.600m; rộng: 15-32m (đoạn đi qua xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức lòng đường rộng 15m; đoạn đi qua thị trấn Phùng và xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng lòng đường mỗi bên 11m, dải phân cách 2m, vỉa hè mỗi bên 4m);

3. Đường Phủ Quốc (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ cuối đường Phủ Quốc tại ngã ba giao đường tỉnh lộ 412B đi Thạch Thán - Cấn Hữu (gần trường THCS Thạch Thán), đến ngã ba giao Đại lộ Thăng Long tại địa bàn thôn Đồng Bụt, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai.

Kéo dài: 2.975m; rộng: 42m (lòng đường mỗi bên 12m, vỉa hè mỗi bên 6m, phân cách giữa 6m).

4. Đường Kiều Phú (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ điểm cuối đường Kiều Phú giao đê tả Tịch tại thôn Đình Tú, xã Cấn Hữu, đến ngã ba giao Đại lộ Thăng Long tại địa phận xóm 6, thôn Đồng Bụt, xã Ngọc Liệp.

Kéo dài: 1.220m; rộng: 9m

5. Đường Yên Xá (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ cuối đường Yên Xá tại trường Tiểu học Tân Triều (đối diện chéch là ngõ 87 Yên Xá), đến cuối khu nhà liền kề Tổng cục 5 - Bộ Công an (tổ dân phố số 7 Yên Xá).

Kéo dài: 850 m; rộng: 30m (lòng đường 24m, vỉa hè mỗi bên 3m);

6. Phố Trần Quốc Toản (quận Hoàn Kiếm): Cho đoạn từ ngã tư giao phố Trần Bình Trọng đến ngã ba giao phố Yết Kiêu.

Điều chỉnh: dài 174m; rộng: 10m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 1,5m).

III. Đặt tên 14 công trình công cộng sau đây:

1. Vườn hoa Phúc Lợi (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch C.7/CX phường Phúc Lợi, quận Long Biên. Phía Đông giáp đường đê sông Đuống; phía Tây giáp đường Phúc Lợi và trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm; phía Nam giáp đường Phúc Lợi; phía Bắc giáp khu dân cư và đường đê sông Đuống, phường Giang Biên.

Diện tích: 0,7 ha;

2. Vườn hoa Việt Hưng (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch C12./CX3 phường Việt Hưng, quận Long Biên. Phía Đông giáp phố Đào Thế Tuấn; phía Tây giáp phố Nguyễn Minh Châu; phía Nam giáp khu dân cư, phía Bắc giáp phố Nguyễn Minh Châu phường Việt Hưng.

Diện tích: 1,1 ha;

3. Vườn hoa Sài Đồng (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc ô quy hoạch D.4/CX1 phường Phúc Đồng, quận

Long Biên. Phía Đông giáp phố Huỳnh Văn Nghệ; phía Tây giáp phố Hoàng Thế Thiện; phía Nam giáp đường giao thông; phía Bắc giáp khu dân cư phường Phúc Đồng.

Diện tích: 2,1 ha;

4. Vườn hoa Gia Quất (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch A.4/CX2 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên. Phía Đông giáp đường giao thông; phía Tây giáp khu dân cư và đường giao thông; Phía Nam giáp đường giao thông; phía Bắc giáp khu dân cư phường Ngọc Thụy, Giang Biên.

Diện tích: 1,4 ha;

5. Vườn hoa Ái Mộ (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch E3-CX1 phường Bồ Đề, quận Long Biên. Phía Đông giáp đường giao thông và trung tâm VH-TT phường; phía Tây giáp khu dân cư và trụ sở công an phường; Phía Nam giáp phố Ái Mộ; phía Bắc giáp khu dân cư và đường giao thông ngõ đi phường Bồ Đề.

Diện tích: 0,6 ha;

6. Vườn hoa Bồ Đề (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc ô quy hoạch E2/CXK01 phường Bồ Đề, quận Long Biên. Phía Đông giáp phố Hoàng Như Tiếp; phía Tây giáp khu dân cư và đường giao thông ngõ; Phía Nam giáp đường giao thông ngõ; phía Bắc giáp đường giao thông ngõ và bệnh viện Tâm Anh, phường Bồ Đề.

Diện tích: 1,1 ha;

7. Vườn hoa Nghè Ngô (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch G.6/CX3 phường Thạch Bàn, quận Long Biên. Phía Đông giáp đường giao thông và dân cư; phía Tây giáp di tích Nghè Ngô; phía Nam giáp đường Bát Khối; phía Bắc giáp ngõ đi chung và khu dân cư phường Thạch Bàn.

Diện tích: 1,2 ha;

8. Vườn hoa Thạch Bàn (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch G.3/CXK01 và G.3/CXK02 phường Thạch Bàn, quận Long Biên. Phía Đông giáp khu dân cư và đường Thạch Bàn; phía Tây giáp khu dân cư và đường giao thông; phía Nam giáp đường Thạch Bàn; phía Bắc giáp ngõ đi chung và khu dân cư phường Thạch Bàn.

Diện tích: 4,3 ha;

9. Vườn hoa Cự Khối (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch G.7/CX3 phường Cự Khối, quận Long Biên. Phía Đông giáp đường vành đai 3; phía Tây giáp khu dân cư tổ 12; phía Nam giáp đường giao thông, chợ Cự Khối; phía Bắc giáp khu dân cư, đường vành đai 3.

Diện tích: 1,1 ha;

10. Vườn hoa Lâm Hạ (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc ô quy hoạch E2/CXK03 phường Bồ Đề, quận Long Biên. Phía Đông giáp khu dân cư phường Bồ Đề; phía Tây giáp khu dân

cư phường Bồ Đề; phía Nam giáp phố Lâm Hạ; phía Bắc giáp khu dân cư phường Bồ Đề.

Diện tích: 1,6 ha;

11. Vườn hoa Kim Quan (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc ô quy hoạch C.9XCX2 phường Việt Hưng, quận Long Biên. Phía Đông giáp phố Kim Quan Thượng phường Việt Hưng; phía Tây giáp khu dân cư phường Việt Hưng; phía Nam giáp chợ Kim Quan; phía Bắc giáp di tích đình Kim Quan phường Việt Hưng.

Diện tích: 0,95 ha;

12. Vườn hoa Phạm Khắc Quảng (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch C.6/CX2 khu đô thị Việt Hưng, quận Long Biên. Phía Đông giáp phố Phạm Khắc Quảng; phía Tây giáp khu dân cư phường Giang Biên; phía Nam khu dân cư Giang Biên và phố Phạm Khắc Quảng; phía Bắc giáp ngõ đi chung và khu dân cư phường Giang Biên.

Diện tích: 5,4 ha;

13. Vườn hoa Ngô Huy Quỳnh (quận Long Biên): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc ô quy hoạch C.5/CX1 phường Việt Hưng, quận Long Biên. Phía Đông giáp khu dân cư; phía Tây giáp phố Ngô Huy Quỳnh; phía Nam giáp phố Ngô Việt Thụ; phía Bắc giáp trường quốc tế Marie Curie và khu dân cư phường Giang Biên.

Diện tích: 1 ha;

14. Vườn hoa Thường Tín (huyện Thường Tín): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng vườn hoa thuộc thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín. Phía Đông giáp trụ sở điện lực Thường Tín; phía Tây giáp đường Lý Tử Tấn; phía Nam giáp đường Nguyễn Vĩnh Tích; phía Bắc giáp đường Dương Chính.

Diện tích: 0,47ha.

IV. Đổi tên 01 công trình công cộng sau đây:

Đổi tên Công viên Tuổi trẻ Thủ đô thành Công viên Võ Thị Sáu (quận Hai Bà Trưng): Cho khu vực đất đã xây dựng và quy hoạch công viên thuộc phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng (mặt chính nằm trên phố Võ Thị Sáu).

Diện tích: 26,75 ha.
